

Số: 658 /KH-PGDĐT-TH

Gò Vấp, ngày 23 tháng 8 năm 2016

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHUYÊN MÔN TIỂU HỌC
Năm học: 2016-2017

Phần I: Báo cáo Tổng kết hoạt động chuyên môn
Năm học: 2015-2016

Căn cứ văn bản số 1121/GDĐT-TH ngày 20/4/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn đánh giá định kì cuối năm học các môn học và việc chuẩn bị tổng kết năm học cấp Tiểu học năm học 2015-2016;

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp báo cáo tổng kết hoạt động chuyên môn cấp tiểu học, năm học 2015-2016, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ ĐỘI NGŨ

I. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Tình hình cơ sở vật chất

- Hệ thống trường lớp được trang bị cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Cơ sở vật chất ở một số đơn vị trường học xuống cấp, phòng chức năng chưa đầy đủ, thiếu sân chơi, bãi tập.

2. Tình hình học sinh

- Năm học 2015-2016 có: 39.436 học sinh/877 lớp;

- Học sinh học 2 buổi/ngày là: 24.015 em/526 lớp); Tỷ lệ: 60.89%
(Trong đó: HS bán trú: 22.934 em/509 lớp); Tỷ lệ: 58.15%

- Học sinh học 1 buổi/ngày là: 15421 em/351 lớp ; Tỷ lệ : 39.11%.

3. Đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên

Đối tượng	Tổng số	Trên chuẩn	Đạt chuẩn	Chưa đạt	Giáo viên dạy chuyên					Tổng PT
					MT	ÂN	TD	T.Anh	Tin	
CBQL	66	58	66	0	30	34	48	97	35	20
GV	1152	1147	1152	0						

- Đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất đạo đức tốt, kiên định với mục tiêu lý tưởng của Đảng, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn quan tâm đến công tác giáo dục toàn diện học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo về số lượng và đạt chuẩn về trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn vững vàng, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Còn một số CBQL khả năng ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế. Trình độ ngoại ngữ của một số cán bộ, giáo viên, nhân viên chưa tốt. Ở một số đơn vị vẫn còn thiếu giáo viên dạy chuyên các môn Thể dục, Mỹ thuật, Hát nhạc.

*** Đạt giải thưởng Võ Trường Toản năm 2015-2016:**

- Năm học 2015-2016, Thầy Vương Sĩ Đức - GV Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai được nhận giải thưởng Võ Trường Toản.

*** Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố:** Đạt 06 giáo viên, trong đó:

Giải I: Cô Nguyễn Thị Thiên Ân - NTH, cô Bùi Thị Thu Hương - VTS, cô Đặng Thị Thu Hương - LTV. Giải III: thầy Trịnh Minh Tân - TVO. Giải KK: cô Trần Nguyễn Khánh Trang - NTH, thầy Vương Sĩ Đức - NTMK.

B. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG - ĐOÀN THỂ

1. Triển khai chủ đề năm học 2015-2016

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể của các trường triển khai sâu rộng mục đích ý nghĩa và nội dung chủ đề năm học 2015-2016 của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh là: ***“Tập trung xây dựng và nhân rộng trường học tiên tiến, hiện đại; gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, đào tạo nghề nghiệp, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lí tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống và tay nghề.”***

2. Việc giáo dục đạo đức học sinh thông qua 5 điều Bác Hồ dạy; chào cờ đầu tuần; các sự kiện, tình hình xã hội, giáo dục kỹ năng sống

- Chỉ đạo các trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh, giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy.

- Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn, Đội trong việc giáo dục lý tưởng đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

- Năm học 2015-2016, 100% học sinh được đánh giá hoàn thành các hoạt động giáo dục, đạt về phẩm chất và năng lực.

3. Các cuộc vận động khác

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Thực hiện “Xây dựng mô hình trường học tiên tiến, hiện đại”, với mục tiêu giáo dục toàn diện, thân thiện, an toàn, đảm bảo các điều kiện dạy học.

- Tổ chức cho CBQL-GV-NV thực hiện tốt nội dung các cuộc vận động “Hai không” và “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết 33-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 9 Khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức kỉ niệm các ngày lễ lớn trong năm, tổ chức Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường và Lễ khai giảng, Lễ tổng kết năm học 2015-2016 sinh động, trang trọng, lồng ghép phát động chủ đề năm học của Hội đồng Đội thành phố: “Tự hào trang sử Đội, Vững bước tiến lên Đoàn”, giáo dục học sinh thực hiện tốt công tác an toàn giao thông.

C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

I. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM VỀ CHUYÊN MÔN

1. Việc thực hiện đổi mới Phương pháp dạy học

1.1. Đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức nhiều đợt tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học ở tiểu học, định hướng cụ thể cho các đơn vị trường học, cốt cán chuyên môn và giáo viên trực tiếp giảng dạy cách thực hiện đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh.

- Khuyến khích giáo viên sử dụng các phương tiện hiện đại vào giảng dạy trên lớp (sử dụng bảng tương tác), giúp học sinh hứng thú học tập và tiếp cận phương tiện dạy học hiện đại.

- Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 30/TT/2014 BGDDT theo hướng động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ hàng ngày của từng học sinh, cách thực hiện đã đi vào nề nếp.

1.2. Phương pháp “Bàn tay nặn bột”:

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch dự giờ, đăng ký tiết tốt, nâng cao việc sử dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong các trường. Tổ chức tốt các hội thảo, chuyên đề, dự giờ, thao giảng về phương pháp “Bàn tay nặn bột” để rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, triển khai nhân rộng.

1.3. Vận dụng mô hình trường học mới (VNEN) vào việc dạy học, tổ chức lớp học:

- Thực hiện triển khai hiệu quả từng phần mô hình trường học mới (VNEN): trang trí lớp học theo VNEN, tổ chức lớp học, động viên giáo viên lên tiết vận dụng mô hình VNEN vào tiết dạy.

- Cung cấp tài liệu mô hình trường học mới (VNEN): các băng hình học tập dưới dạng video, các tài liệu khác giáo viên tự học qua các modul bồi dưỡng thường xuyên, qua mạng.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý tham gia học tập mô hình trường học mới (VNEN) tại trường TH Hưng Dũng 1 và trường TH Nguyễn Trãi ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Khuyến khích các trường đăng kí vận dụng toàn phần mô hình trường học mới (VNEN) trong năm học 2016-2017.

1.4. Hoạt động nâng cao chất lượng giảng dạy các môn và phân môn của Tiểu học

a) Dạy học Luyện từ và câu:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham dự và triển khai lại chuyên đề về “Nâng cao chất lượng trong giảng dạy môn Luyện từ và câu” mà Sở Giáo dục đã tập huấn. Chỉ đạo các trường lên kế hoạch tổ chức các tiết thao giảng, các tiết học tốt có vận dụng chuyên đề.

- Việc vận dụng mô hình trường học mới (VNEN) trong dạy học phân môn Luyện từ và câu giúp cho chất lượng các tiết dạy được nâng lên rõ rệt. Tiết học Luyện từ và câu trở nên tự nhiên, nhẹ nhàng, hiệu quả hơn; học sinh chủ động, sáng tạo trong việc lĩnh hội kiến thức mới; học sinh được hoạt động trong môi trường giao tiếp dưới sự hướng dẫn của thầy cô giáo, được rèn cách dùng từ, nói và viết thành câu, có ý thức sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp phù hợp chuẩn mực văn hóa.

b) Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch:

- Bộ phận chuyên môn tiếp tục xây dựng các chuyên đề về dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch để trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên Mỹ thuật xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề dựa trên cơ sở tích hợp nội dung phù hợp trong các tiết học của chương trình hiện hành và triển khai các hoạt động theo chủ đề một cách hiệu quả, hướng dẫn giáo viên xây dựng giáo án, tổ chức các hoạt động dạy học theo phương pháp Đan Mạch cho học sinh.

2. Việc triển khai các lớp tập huấn trong hè 2015 cho đội ngũ; Việc kiểm tra việc thực hiện các chuyên đề đã triển khai trong năm học 2015-2016

- Triển khai đầy đủ các lớp tập huấn trong hè 2015 cho đội ngũ.
- Tổ chức thực hiện và kiểm tra các chuyên đề đã được triển khai nghiêm túc.

3. Việc tiếp tục thực hiện Thông tư 30/TT/2014-BGDĐT (đã được hướng dẫn trong công văn số 3659/GDĐT-TH ngày 13/11/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

- Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục triển khai việc thực hiện Thông tư 30/TT/2014-BGDĐT (đã được hướng dẫn trong công văn số 3659/GDĐT-TH ngày 13/11/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh).
- Tập huấn nâng cao kỹ năng đánh giá thường xuyên (nêu nhận xét và ghi nhận xét) và đánh giá định kì; Nâng cao năng lực về đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ cho giáo viên.
- Tập huấn cho các đơn vị thực hiện công thông tin điện tử và hồ sơ sổ sách

theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT quy định.

- Chỉ đạo các trường tổ chức ra đề, thẩm định đề kiểm tra định kì, kiểm tra cuối năm theo đúng tinh thần của Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT, giảm bớt gánh nặng học tập cho học sinh, hướng đến rèn kĩ năng học tập và vận dụng vào cuộc sống.

- Tổ chức tổng kết hai năm thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT. Qua đó nêu rõ những thuận lợi, khó khăn, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm và giải pháp thực hiện trong năm học tới.

4. Việc thực hiện dạy Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học

- Có 11 đơn vị thực hiện giảng dạy chương trình Tiếng Anh tăng cường với 191 lớp (9002 học sinh) ở các khối 1, 2, 3, 4, 5 và dạy theo sách Family & Friends.

- Có 24 đơn vị tổ chức dạy Tiếng Anh tự chọn ở 186 lớp với 8.436 học sinh. Các lớp học theo giáo trình Family & Friends và thực hiện đúng phân phối chương trình.

- Thực hiện chương trình Tiếng Anh Đề án đến lớp 4 ở 21 trường với 208 lớp và 9303 học sinh.

- Giáo trình sử dụng: Family & Friends. Học sinh lớp 1 được làm quen đến tuần 18 và bắt đầu chương trình chính thức từ đầu học kỳ 2.

- Sử dụng tài liệu dạy học theo đúng văn bản của Sở GDĐT: Family and Friends Special Edition (sử dụng cho lớp 1, 2, 3) và Family and Friends phiên bản cũ (sử dụng cho lớp 4 và 5).

- Có 23 trường thực hiện dạy học chương trình IC3 theo chuẩn quốc tế lồng ghép vào trong giảng dạy Tin học tăng cường.

- 01 đơn vị dạy Tin học tăng cường (TH Lương Thế Vinh) với 06 lớp và 290 học sinh. Các đơn vị thực hiện theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chương trình Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Có 23 đơn vị tổ chức dạy Tin học tự chọn ở 496 lớp với 22795 học sinh.

*** Kết quả tham gia hội thi Olympic tiếng Anh qua internet:**

- Tham gia hội thi Olympic tiếng Anh qua internet cấp quận: Số lượng học sinh tham dự kỳ thi đông. Cấp TH: 320 HS dự thi. Kết quả: có 193 HS tiểu học được công nhận HS giỏi cấp quận.

- Tham gia hội thi “Olympic tiếng Anh trên internet” cấp Thành phố năm 2016: 12 HS được công nhận HS giỏi cấp Thành phố và được chọn dự thi cấp toàn quốc.

- Tham gia hội thi “Violympic tiếng Việt và tiếng Anh trên internet” cấp Thành phố năm 2015. Kết quả đạt:

- + Toán tiếng Việt trên Internet: 05 HS lớp 5.

- + Toán tiếng Anh trên Internet: 05 HS lớp 4.

*** Kết quả tham gia hội thi vô địch Tin học:**

- Ngày 25/5, dự lễ tổng kết trao giải vô địch Tin học, Toefl: em Trần Ngọc Anh Huy - Trường TH Phan Chu Trinh - đạt giải Khuyến khích, em Cao Thanh Hiếu Trường TH Võ Thị Sáu - đạt giải Khuyến khích, em Nguyễn Huy Vũ - Trường TH Lương Thế Vinh, em Nguyễn Giang Thanh - Trường TH Nguyễn Thượng Hiền đạt.

5. Việc dạy học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống

- Chỉ đạo các trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để tất cả trẻ đều được đến trường. Trong năm học còn 04 trường dạy học sinh phổ cập với 18 lớp và số học sinh là: 115 em, trong đó: lớp 1: 21; lớp 2: 22; lớp 3: 21; lớp 4: 26; lớp 5: 25.

- Học sinh khuyết tật học hòa nhập được các trường đặc biệt quan tâm, lập hồ sơ theo dõi và đánh giá các em theo đúng hướng dẫn. Trong trường, trong lớp, các em luôn được bạn bè thương yêu, quan tâm, giúp đỡ.

- Chế độ cho giáo viên dạy hòa nhập được đảm bảo theo quy định.

6. Công tác tổ chức ngày hội “Em viết đúng, viết đẹp”

- Các đơn vị đã xây dựng Kế hoạch rèn chữ, giữ vở sát với tình hình thực tế và theo văn bản hướng dẫn của Bộ. Việc rèn chữ được thực hiện thường xuyên, theo dõi chặt chẽ và đánh giá hàng tháng.

- Ngày 09/01/2016, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức thành công Ngày hội “Em viết đúng, viết đẹp” cấp quận tại Trường TH Nguyễn Thượng Hiền; công nhận 342 học sinh đạt vở sạch chữ đẹp cấp quận.

- Kết quả xếp loại vở sạch chữ đẹp cuối năm: Số học sinh được xếp loại 38.071 (trừ 65 học sinh trường Chuyên biệt Hy Vọng)

+ Loại A: 18.388 (48,30%).

+ Loại B: 19.362 (50,86%).

+ Loại C: 321 (0,84%).

7. Công tác phụ đạo học sinh chậm tiến bộ, bồi dưỡng học sinh năng khiếu

- Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh chậm tiến bộ; chú trọng đúng mức, theo dõi chặt chẽ tình hình học tập của học sinh.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu ngay từ đầu năm, triển khai và chọn lựa giáo viên bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về các lĩnh vực Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật, Anh văn, ...

- Khuyến khích các trường hướng dẫn học sinh tham gia các hội thi: Toán, Tiếng Anh trên Internet, ...

8. Hội thi giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi cấp trường, cấp quận

- Các đơn vị trường học đã tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi đảm bảo khoa

học, hiệu quả, thiết thực và tiết kiệm. Đánh giá khách quan, trung thực, công bằng, có tác dụng giáo dục, khuyến khích, động viên giáo viên học hỏi, trao đổi, chia sẻ, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm hay trong công tác giảng dạy.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức thành công hội thi GVCN giỏi cấp quận. Kết quả 41/53 giáo viên được công nhận là GVCN giỏi cấp quận. Đây cũng là căn cứ để chọn GVCN tham dự hội thi GVCN giỏi cấp Thành phố những năm học sau.

9. Việc tổ chức đổi mới sinh hoạt tổ khối chuyên môn

- Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học; đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Năm học 2015-2016, hoạt động sinh hoạt tổ khối chuyên môn có những biến chuyển tích cực, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tuy nhiên, vẫn còn một số tổ khối chuyên môn ở một số đơn vị tổ chức họp khối chưa đạt hiệu quả cao: hình thức sinh hoạt chưa phong phú, chưa đi sâu vào việc nâng cao chất lượng dạy và học.

10. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm

- Phổ biến, quán triệt các văn bản có liên quan về dạy thêm, học thêm cho toàn thể cán bộ, giáo viên trong toàn quận.

- Tất cả giáo viên thực hiện cam kết không vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố và các quy định khác có liên quan việc dạy thêm, học thêm.

II. KẾT QUẢ GIÁO DỤC HỌC SINH NĂM HỌC 2015 2016

1. Về mức độ hình thành và phát triển phẩm chất

- Đạt: 39436 em/ 39436 em; Tỉ lệ: 100 %.

- Chưa đạt: 0 em/ 39436 em; Tỉ lệ: 0 %

2. Về mức độ hình thành và phát triển năng lực

- Đạt: 39432 em/ 39436 em; Tỉ lệ: 99.99 %.

- Chưa đạt: 04 em/ 39436 em; Tỉ lệ: 0.01 %.

- Các môn năng khiếu: Kỹ thuật (Thủ công), Mỹ thuật, Hát nhạc, Thể dục học sinh các khối lớp: 39436/39436 em đạt hoàn thành; Tỉ lệ: 100%.

3. Về mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng

KTCN Lớp 1	Tổng số HS	Hoàn thành	%	Chưa hoàn thành	%
Tiếng Việt	8586	8511	99.13	75	0.87
Toán	8586	8538	99.44	48	0.56
KTCN Lớp 2	Tổng số HS	Hoàn thành	%	Chưa hoàn thành	%
Tiếng Việt	8563	8521	99.51	42	0.49
Toán	8563	8553	99.88	10	0.12
KTCN Lớp 3	Tổng số HS	Hoàn thành	%	Chưa hoàn thành	%
Tiếng Việt	8088	8080	99.90	08	0.10
Toán	8088	8075	99.84	13	0.16
KTCN Lớp 4	Tổng số HS	Hoàn thành	%	Chưa hoàn thành	%
Tiếng Việt	7184	7178	99.92	06	0.08
Toán	7184	7175	99.87	09	0.13
Khoa học	7184	7180	99.94	04	0.06
Lịch sử -Địa lý	7184	7180	99.94	04	0.06
KTCN Lớp 5	Tổng số HS	Hoàn thành	%	Chưa hoàn thành	%
Tiếng Việt	7015	7015	100	0	0.00
Toán	7015	7015	100	0	0.00
Khoa học	7015	7015	100	0	0.00
Lịch sử -Địa lý	7015	7015	100	0	0.00

- Kết quả HTCTLH (Lớp 1, 2, 3, 4): Đạt 39.279 /39.436 HS - Tỷ lệ: 99,60%.

- HS khối lớp 1, 2, 3, 4 kiểm tra lại trong hè: 157/39.436 HS - Tỷ lệ: 0,4%.

- Kết quả HTCTTH (Lớp 5): Đạt 7015 HS/7015 HS - Tỷ lệ: 100%.

4. Kết quả hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

*** Tham gia Hội thi làm ĐDDH Giáo dục đặc biệt cấp Thành phố:**

- Giáo dục chuyên biệt: Trường Giáo dục chuyên biệt Hy Vọng đạt 01 giải II, 01 giải III cấp Thành phố.

- Giáo dục hòa nhập: Trường TH Phan Chu Trinh đạt 01 giải III, 02 giải Khuyến khích cấp Thành phố.

*** Tham gia hội thi giải Toán Kangaroo: 07 học sinh đạt giải.**

*** Tham gia hội thi VIO (Toán TV, Toán TA) cấp quốc gia:**

- Tham gia hội thi VIO (Toán TV, Toán TA) cấp quốc gia: em Tô Huỳnh Phúc, Trường TH Nguyễn Thượng Hiền - đạt Huy chương Vàng, Nguyễn Ngọc Đạt Trường TH Hoàng Văn Thụ - đạt Huy chương Đồng cấp quốc gia.

*** Tham gia hội thi Trạng Nguyên Tiếng Việt:**

- Tham gia hội thi Trạng nguyên Tiếng Việt do Hội đồng Đội TP tổ chức: Em Nguyễn Huy Vũ lớp 5/2, Trường TH Lương Thế Vinh đạt giải II Thành phố.

*** Tham gia hội thi English Champion cấp Quốc gia năm 2016: Em Đỗ**

Ngọc Yên Nhi, lớp 4/2 Trường TH Trần Quốc Toản đạt giải II cấp Quốc gia.

*** Tham gia hội thi thi Robotacon cấp quận lần thứ I:**

- HS tham gia hội thi thi Robotacon cấp quận lần thứ I, năm học 2015-2016 cho khối TH và THCS. Kết quả đạt: Giải I: Trường TH Hoàng Văn Thụ; Giải II: TH Nguyễn Viết Xuân; Giải III: TH Hanh Thông.

*** Tham gia hội thi An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ cấp quốc gia:**

13 HS đạt giải khuyến khích, 01 HS đạt giải xuất sắc cấp toàn quốc.

*** Tham gia hội thi “Nét vẽ xanh” cấp Thành phố:** 04 HS đạt giải II; 05 HS đạt giải III; 02 HS đạt giải Khuyến khích.

*** Tham gia hội thi vẽ “Sắc màu Nabati” trên báo Nhi Đồng:** 05 HS Trường TH Lê Đức Thọ đạt giải.

*** Tham gia “Ngày hội tái chế chất thải lần thứ 8”:** cấp thành phố tại Cung Văn hoá Lao động. Kết quả: Đạt 02 giải I tập thể; 01 giải III tập thể; 03 giải Khuyến khích tập thể; 01 giải Khuyến khích cá nhân.

*** Tham gia hội thi “Chúng em bảo vệ môi trường” năm 2016:** Do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tại Trường TH Phước Bình, Q.9, HS Trường TH Nguyễn Thượng Hiền đạt giải II cấp Thành phố.

*** Tham dự Giải liên hoan “Nhịp điệu măng non”** do Thành phố tổ chức: ngày 21/3, Trường TH Lương Thế Vinh và đạt giải khuyến khích.

*** Phong trào Thể dục thể thao:**

- Tham gia giải TDTT Trẻ toàn quốc 2015: Em Tôn Nữ Quỳnh Dương - Lớp 2/9 Trường TH Võ Thị Sáu đạt huy chương Vàng.

- Tham gia giải bóng đá Nhi đồng “Thách thức cúp vàng cùng Lotte 2015”: Trường Tiểu học Võ Thị Sáu đạt giải Tư toàn quốc.

- Tham gia giải Cờ tướng HKPD cấp Thành phố: Trường Tiểu học Võ Thị Sáu đạt 01 giải II Cờ tướng HKPD cấp thành phố, 01 giải II Bóng rổ Năng khiếu U10 cấp Thành phố.

- Tham gia giải TDTT cấp thành phố (Bóng đá: Trường TH Nguyễn Viết Xuân đạt giải III, Cờ tướng, cờ vua, Judo Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai: 04 Huy chương Đồng, Trường TH Nguyễn Viết Xuân đạt 01 Huy chương Vàng. Karatedo, Taekwondo Trường TH Hanh Thông: 03 Huy chương Bạc, 02 Huy chương Đồng, TQT: 01 Huy chương Vàng; Bóng rổ Trường TH Võ Thị Sáu: 01 Huy chương Bạc, 02 Huy chương Đồng).

- Tham gia giải năng khiếu cấp thành phố môn điền kinh: Trường TH Hanh Thông đạt 01 Huy chương Bạc.

- Tham gia giải cờ tướng cấp toàn quốc: Trường TH Hanh Thông đạt 01 Huy chương đồng. Tham gia giải Teakwondo cấp Quốc gia: Trường TH An Hội đạt 1 Huy chương Vàng.

- Tham gia giải Cờ vua Toàn quốc năm 2015: Em Tôn Nữ Quỳnh Dương, Trường TH Võ Thị Sáu đạt thành tích xuất sắc giải Cờ vua cấp Toàn quốc năm

2015 và được tham gia giải Cờ vua Quốc tế tại Mông Cổ U8 (tháng 4/2016) đạt Huy chương Vàng.

- Tham gia giải Hội khỏe Phù Đổng cấp Toàn quốc tổ chức tại tỉnh Bình Dương:

+ Em Lê Đỗ Gia Khang (TH An Hội): đạt 01 HCV môn Bơi lội.

+ Em Trương Thành Vỹ (TH Võ Thị sáu): đạt 01 HCB môn Bơi lội.

- Em Phùng Quang Tâm, lớp 5/2 Trường TH Trần Quốc Toàn đạt một HCV môn Taekwondo cấp Thành phố.

- Trường GDCB Hy Vọng đạt 02 HCV, 03 HCB môn Bocce trong Giải thể thao “Người khuyết tật năm 2016” do Sở Văn hóa thể thao TP.HCM tổ chức.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Công tác phổ cập Giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; hoạt động xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, MCLTT; kế hoạch thực hiện xây dựng trường trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại địa phương. Việc xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm 2015-2020

1.1. Công tác phổ cập Giáo dục tiểu học đúng độ tuổi:

- Tăng cường chỉ đạo các trường huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1 và tổ chức tốt ngày hội Toàn dân đưa trẻ đến trường. Quản lý chặt chẽ về mặt chuyên môn; tiếp tục duy trì, giữ vững và phát huy kết quả đạt được về phổ cập giáo dục đúng độ tuổi của các năm học trước.

1.2. Hoạt động xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, mức chất lượng tối thiểu:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo kiên trì tham mưu UBND quận tích cực đẩy mạnh tiến độ xây dựng trường lớp để giải quyết việc giảm sĩ số học sinh trên lớp. Có 03 trường mới xây dựng được đưa vào hoạt động đầu năm học 2015-2016 đã góp phần giảm dần sĩ số/, giúp các trường thuận lợi hơn trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Việc đánh giá trường đạt MCLTT đúng tiến độ theo hướng dẫn của văn bản. CBQL các trường theo dõi văn bản, rà soát kế hoạch, đôn đốc, nhắc nhở thực hiện hồ sơ công nhận trường đạt MCLTT theo quy định.

1.3. Kế hoạch thực hiện xây dựng trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại địa phương:

- Chỉ đạo các trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế. Mỗi tiêu chí chưa đạt, các trường đều đề ra giải pháp thực hiện, dự kiến thời gian hoàn thành.

1.4. Việc xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm 2015-2020:

- Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn xa hơn, xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Qua đó đánh giá đúng những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức, xác định các vấn đề chiến

lược cần ưu tiên giải quyết, định hướng phát triển nhà trường trong những năm tới với những giải pháp cụ thể.

2. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, việc đưa Giáo dục văn hóa truyền thống, Âm nhạc dân tộc vào nhà trường

- Đa dạng hình thức hoạt động ngoại khóa, coi trọng kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, cuốn hút học sinh tham gia nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục, giúp học sinh phát triển toàn diện về “Đức - Trí - Thể - Mỹ”. Chú trọng bồi dưỡng năng lực, phẩm chất cho học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

3. Đổi mới công tác quản lý; thực hiện việc phân cấp và giao quyền tự chủ cho cơ sở; nâng cao chất lượng đội ngũ; ứng dụng CNTT, thực hiện công thông tin điện tử

3.1. Đổi mới công tác quản lý; thực hiện việc phân cấp và giao quyền tự chủ cho đội ngũ:

- Thực hiện phương châm “Năng động - Sáng tạo - Hợp tác - Thân thiện - Sâu sát, kỷ cương trong quản lý, thực chất trong đánh giá”, tăng cường công tác quản lý chất lượng giáo dục, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành quản lý giáo dục.

- Tích cực đổi mới công tác quản lý, cải tiến các thủ tục hành chính, cải tiến công tác quản lý theo hướng tăng cường kỷ cương, củng cố nề nếp, phát huy dân chủ nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

3.2. Việc thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ; ứng dụng CNTT, thực hiện công thông tin điện tử:

- Quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tạo mọi điều kiện để cán bộ, giáo viên học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý hồ sơ giáo viên, nhân viên và học sinh. 100% GV sử dụng công thông tin điện tử thay cho sổ giấy trong việc theo dõi chất lượng giáo dục, giảm được áp lực về hồ sơ sổ sách cho GV.

4. Hoạt động giáo dục An toàn giao thông, an toàn trường học

- Tổ chức lễ phát động An toàn giao thông theo thời gian thống nhất, đảm bảo nội dung và thể hiện phần hình thức trang trọng giúp học sinh hiểu và có ý thức tham gia thực hiện tốt an toàn giao thông theo lứa tuổi.

- Tổ chức giảng dạy “An toàn giao thông” ở các khối lớp 1, 2 theo chương trình và tài liệu cũ. Riêng khối lớp 3, 4, 5 thực hiện chương trình ATGT cho nụ cười trẻ thơ theo tài liệu của công ty Honda. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chuyển đồ dùng dạy học và sách giảng dạy về an toàn giao thông mới được Sở Giáo dục và Đào tạo phân phối về các đơn vị đúng thời gian.

5. Hoạt động Giáo dục môi trường

- Triển khai tập huấn nội dung tích hợp về giáo dục môi trường, kỹ năng

sống, tư tưởng Hồ Chí Minh, tiết kiệm năng lượng cho giáo viên. Các trường đã thực hiện giảng dạy Tích hợp giáo dục về môi trường (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả) vào các môn học và hoạt động giáo dục.

6. Xây dựng thư viện thân thiện

- Công tác thư viện, thiết bị tiếp tục hoạt động có hiệu quả, phục vụ đắc lực cho công tác dạy và học.

7. Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục

Triển khai, phổ biến quy trình tự đánh giá và chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

*** Kết quả:**

- 12 trường tiểu học của quận Gò Vấp đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 1, đó là: Trường TH Lương Thế Vinh, TH Phan Chu Trinh, TH Võ Thị Sáu, TH Nguyễn Thượng Hiền, TH Trần Văn Ôn, TH Hanh Thông, TH Hoàng Văn Thụ, TH Lê Hoàn, TH Chi Lăng, TH Nguyễn Thị Minh Khai, TH Trần Quốc Toàn, TH Phạm Ngũ Lão.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, tồn tại

1.1. Ưu điểm:

- Triển khai thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng đạo đức; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung của Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI về *“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*; Tuyên truyền vận động CB-GV-NV thực hiện tốt chủ đề năm học và tích cực hưởng ứng cuộc vận động lớn do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động, không có hiện tượng giáo viên vi phạm nhân cách học sinh, không có trường hợp dạy thêm, học thêm trái quy định trong nhà trường.

- Chỉ đạo công tác chuyên môn theo đúng sự hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Các đơn vị thực hiện giảng dạy đảm bảo mục tiêu của cấp học, thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện. Các hoạt động dạy và học ổn định có nề nếp, chất lượng, hiệu suất đào tạo liên tục giữ vững và phát huy.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 30/TT/2014-BGDĐT đúng chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức sơ kết, tổng kết kịp thời và hiệu quả.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa 3 môi trường giáo dục: nhà trường, gia đình và xã hội đã tạo được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh trong việc ủng hộ vật chất và tinh thần để chăm lo cho hoạt động dạy và học ở trường.

1.2. Tồn tại:

- Điều kiện về cơ sở vật chất ở một số đơn vị chưa đúng quy cách, xuống

cấp, thiếu sân chơi, bãi tập,... Phòng chức năng của các đơn vị chưa đáp ứng nhu cầu giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Do số lượng học sinh trong độ tuổi đến trường tăng hàng năm quá cao, đặc biệt là tăng cơ học nên vẫn còn một số trường chưa đạt sĩ số học sinh/lớp theo qui định của Điều lệ nhà trường. Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày có tăng so với năm học trước nhưng còn thấp, gây khó khăn cho việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và quá trình xây dựng mô hình trường tiên tiến, hiện đại.

- Việc sinh hoạt tổ khối chuyên môn ở một vài trường chưa đổi mới toàn diện, chất lượng sinh hoạt đạt hiệu quả chưa cao.

2. Nguyên nhân và hướng khắc phục

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp, chính quyền địa phương và phụ huynh trong việc tìm nguồn lực để phát triển trường lớp.

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch chuyên môn cụ thể ở từng đơn vị, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ hoạt động dạy và học ở từng đơn vị.

- Theo dõi và triển khai cụ thể các văn bản chỉ đạo của cấp trên ban hành văn bản hướng dẫn cần được đôn đốc, giám sát nhằm thực hiện nhiệm vụ kịp thời.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên bằng nhiều hình thức; xây dựng kế hoạch cụ thể thiết thực và có biện pháp thích hợp để tổ chức đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học tập, rèn luyện của học sinh theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT.

3. Phương hướng thực hiện trong năm học 2016-2017

- Tiếp tục triển khai sâu rộng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong từng đơn vị. Chú ý việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chủ động ban hành các văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng quan tâm giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, kỷ luật, kỷ cương, an toàn trường học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, nhằm phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học.

- Nghiêm túc thực hiện tốt việc giảng dạy đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng ở các tiết dạy; nghiêm túc thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo văn bản 5842/BGDĐT-VP, vận dụng phù hợp, đúng lúc phương tiện hiện đại trong giảng dạy, sử dụng bài giảng điện tử ở các khối lớp. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh tiểu học và cải tiến hồ sơ sổ sách theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn. Thực hiện nghiêm túc các văn bản về công tác thi đua khen thưởng. Thực hiện tốt đánh giá giáo viên và CBQL theo chuẩn nghề nghiệp quy định.

4. Kiến nghị

- Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục duy trì tổ chức các hoạt động chuyên đề như đã tổ chức trong năm học qua, tạo điều kiện cho CBQL và giáo viên các khối lớp tham dự học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường trong việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết hoạt động chuyên môn, cấp Tiểu học, năm học 2015-2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp.

Phần II

TRIỂN KHAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CẤP TIỂU HỌC

Năm học: 2016-2017

Năm học 2016-2017 là năm học tiếp tục triển khai các giải pháp để thực hiện Nghị quyết số 29 - NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Giáo dục Tiểu học tiếp tục tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại; gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống và tay nghề, chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng nền tảng của một nền giáo dục tiên tiến, hiện đại, tiếp cận giáo dục tiên tiến của khu vực và thế giới; chú trọng phát triển quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, thực hiện những giải pháp đột phá và những giải pháp lâu dài nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Căn cứ phương hướng nhiệm vụ năm học của Phòng Giáo dục Tiểu học Sở GD&ĐT TP. Hồ Chí Minh, yêu cầu của ngành và tình hình thực tế của các trường tiểu học trên địa bàn quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo Gò Vấp xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cấp Tiểu học năm học 2016-2017 như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG - NHIỆM VỤ

1. Phương hướng chung

Trên tinh thần Nghị quyết số 29 - NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và theo yêu cầu của Thành phố Hồ Chí Minh (TP HCM), Giáo dục Tiểu học tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên

tiên, hiện đại và hội nhập.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng thích ứng cuộc sống cho học sinh. Cùng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Thực hiện chương trình giáo dục: Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học, tiếp tục chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Quyết định của UBND Thành phố. Dạy Tin học theo chuẩn Quốc tế. Tiếp tục đổi mới đồng bộ Phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả việc áp dụng từng phần mô hình trường tiểu học mới VNEN, mở rộng áp dụng tại các trường có điều kiện. Thực hiện đúng tinh thần Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Công tác thư viện, thiết bị: Khuyến khích các trường xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc, ... phù hợp điều kiện thực tế nhà trường. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng thư viện trường học. Quan tâm đẩy mạnh việc đọc sách của học sinh tại đơn vị. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học. Tiếp tục triển khai thực hiện thiết bị dạy học tự làm.

Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Tiếp tục tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống.

Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Tiên tiến hội nhập.

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục. Thực hiện việc phân cấp quản lý và giao quyền chủ động cho nhà trường. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, “ba công khai”, kiểm định chất lượng, phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê, báo cáo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa. Tiếp tục đưa Giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.

3. Các chỉ tiêu chính

- Huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: 100%.
- Duy trì và đảm bảo chất lượng PCGD tiểu học đúng độ tuổi: 100%.
- Học sinh học 2 buổi/ngày: > 62%.
- Học sinh từ 6 tuổi được học tiếng Anh: 100%, được trang bị đủ 4 kỹ năng (nghe, đọc, nói, viết).

II. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua

1.1. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, tập trung các nhiệm vụ:

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hiện các quy định về những hành vi giáo viên không được làm theo Điều 38 của Điều lệ trường tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc các Quyết định của UBND Thành phố (công văn số 3265/UBND-VX ngày 28/6/2016 của UBND TP HCM về việc quản lý các hoạt động dạy thêm, học thêm và công tác tuyển sinh tại các trường trên địa bàn Thành phố) quy định về dạy thêm, học thêm, các Chỉ thị, công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT): Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh “ngồi sai lớp”, không để học sinh bỏ học, không tổ chức thi học sinh giỏi ở tất cả các cấp quản lý, không giao chỉ tiêu học sinh tham gia các cuộc thi khác.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học; các quy định tại Công văn số 5584/BGDĐT ngày 23/8/2011 về việc tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu đầu năm học.

Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường việc học tập, giáo dục cho học sinh hiệu

và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy, thư Bác Hồ gửi cho học sinh.

1.2. Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, chú trọng các hoạt động:

Giáo dục đạo đức, rèn kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 quy định về hoạt động Chữ Thập đỏ trong trường học; Quyết định 410/QĐ-BGDĐT ban hành kế hoạch triển khai Quyết định 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020” của ngành giáo dục.

Tiếp tục triển khai việc tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tế.

Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường; đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyết tật.

Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào cờ đầu tuần; thực hiện có nề nếp việc tập thể dục giữa giờ, các bài thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt cho học sinh.

Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tổ chức lễ khai giảng năm học mới (với cả phần lễ và phần hội) gọn nhẹ, vui tươi, tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới. Trong đó, dành thời gian tổ chức lễ đón học sinh lớp 1, tạo ấn tượng và cảm xúc cho học sinh tham dự.

Tổ chức 1 - 2 “Tuần làm quen” đầu năm học mới đối với lớp 1, nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới ở trường tiểu học và vui thích khi được đi học.

Tổ chức lễ ra trường trang trọng, tạo dấu ấn sâu sắc cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trước khi ra trường (tùy điều kiện cụ thể, có thể tổ chức trao giấy chứng nhận của Hiệu trưởng cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và các sinh hoạt tập thể, giao lưu, văn nghệ,...) Nâng cao chất lượng giờ

sinh hoạt đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm.

2. Thực hiện chương trình giáo dục

Chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục:

2.1. Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông của Bộ, chỉ đạo các trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh:

Điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh.

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh.

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học; dạy học phân hoá, dạy học cá thể, quan tâm hơn đến từng em học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông thông qua các chuyên đề, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn, ...

Thực hiện các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng tiếp cận và phát triển năng lực, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh.

Phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm, tổ, lớp.

Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng vườn trường, dạy học ngoài trời, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, dạy học bằng trải nghiệm, dạy học theo dự án, ...

Tiếp tục tổ chức và thực hiện đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai.

Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng) thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kĩ thuật, phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương, năng lực giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường).

2.2. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường tiểu học:

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên). Động viên giáo viên tham

gia sinh hoạt chuyên môn qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”.

Sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy trong tuần đối với các lớp học 2 buổi/ngày thật khoa học để mỗi tổ khối có được một buổi sinh hoạt chuyên môn.

Đẩy mạnh hoạt động của bộ môn, cụm chuyên môn và của từng trường trong việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

Đưa sinh hoạt chuyên trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh, ... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

2.3. Tiếp tục triển khai việc đổi mới đánh giá học sinh tiểu học. Thực hiện đúng các chỉ đạo về việc sửa đổi, bổ sung việc thực hiện Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học:

Giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong giờ học và hoạt động giáo dục, tránh thực hiện máy móc việc ghi nhận xét;

Khuyến khích sử dụng hồ sơ điện tử để giảm nhẹ sức lao động cho giáo viên và tập trung vào hoạt động chuyên môn. Việc theo dõi chất lượng giáo dục học sinh do giáo viên tự sắp xếp, không bắt buộc sử dụng sổ theo dõi chất lượng của những năm qua.

Trong quá trình thực hiện, vận dụng linh hoạt vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của giáo viên sĩ số lớp học, vùng miền; thực hiện theo khả năng cho phép trong việc đánh giá thường xuyên để giúp đỡ học sinh nâng cao chất lượng giáo dục.

Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

2.4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Mô hình trường học mới Việt Nam theo hướng dẫn tại Công văn số 1296/BGDĐT-GDTH ngày 30/3/2016 về Hướng dẫn triển khai Mô hình trường học mới Việt Nam ở tiểu học từ năm 2016-2017:

Đối với các trường đang thực hiện áp dụng từng phần mô hình trường học mới: tiếp tục duy trì, làm tốt việc đánh giá, tổng kết, điều chỉnh các hoạt động, bổ sung các điều kiện để thực hiện mô hình VNEN ngày càng có hiệu quả cao.

Đối với trường tiểu học chuẩn bị áp dụng mô hình trường học mới trong năm học 2016-2017: trước hết phải theo tinh thần tự nguyện và chuẩn bị chu đáo các điều kiện tối thiểu như bàn ghế, dạy học 2 buổi/ngày, giáo viên được tập huấn, tham quan, hiểu và thấy rõ hiệu quả của mô hình; tham mưu với chính quyền, vận động các lực lượng xã hội hỗ trợ cùng tham gia, trao đổi với cha mẹ học sinh tạo sự đồng thuận khi triển khai mô hình trường học mới.

Sĩ số học sinh/lớp của các trường cao nên áp dụng từng phần mô hình

trường học mới, tùy điều kiện nhà trường để vận dụng thực hiện.

2.5. Tiếp tục triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột”; Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”:

Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm.

2.6. Tiếp tục triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở TH:

Hiệu trưởng tạo điều kiện cho giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo tình thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình Mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi.

Chủ động theo dõi, rút kinh nghiệm và hỗ trợ kĩ thuật kịp thời đối với các giáo viên, các trường gặp khó khăn; tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường để giáo viên giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm.

Tiếp tục mở rộng tập huấn cho giáo viên theo “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học”.

2.7. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả dạy học Tiếng Việt lớp 1:

Tổ chức tập huấn cho các trường tiểu học và toàn thể giáo viên trực tiếp dạy Tiếng Việt lớp, Hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn cụm trường, trao đổi kinh nghiệm và dạy minh họa khi chuyển sang mẫu bài mới; thường xuyên kiểm tra, hỗ trợ các trường trong quá trình thực hiện; chỉ đạo dạy học tăng thời lượng (nếu cần và có điều kiện); phối hợp sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực để tổ chức dạy học; điều chỉnh ngữ liệu phù hợp với địa phương; tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học nhưng không lạm dụng công nghệ thông tin, không tập trung giải nghĩa từ khi học sinh học ngữ âm; rèn kĩ năng nói cho học sinh; căn cứ theo chuẩn kiến thức kĩ năng để thiết kế đề kiểm tra đánh giá định kì theo yêu cầu của môn học.

2.8. Tiếp tục thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục:

Tiếp tục thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lí, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh và giáo viên.

2.9. Triển khai dạy học ngoại ngữ:

a) Triển khai chương trình Tiếng Anh thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp TPHCM giai đoạn 2011- 2020” của UBND Thành phố Hồ Chí Minh..

Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh học tiếng Anh đồng thời có nhiều cơ hội được thể hiện khả năng tiếng Anh được học. Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá, máy đánh giá, ... trong quá trình dạy học tiếng Anh. Đánh giá học sinh lớp 5 theo Quyết định số 1479/QĐ ngày 10/5/2016 về Ban hành định dạng đề kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (dành cho học sinh tiểu học).

Các trường bố trí cho học sinh được học đủ 4 tiết/tuần theo chương trình tiếng Anh tiểu học và tăng cường tiếng Anh trên 4 tiết/tuần ở những trường có điều kiện.

b) Thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh:

Các giáo viên đạt chuẩn về năng lực tiếng Anh, đã được bồi dưỡng về dạy học tiếng Anh tiểu học phải được bố trí dạy Chương trình tiếng Anh tiểu học.

Các giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh tiểu học thì được bố trí đi học để đạt chuẩn trước khi phân công dạy học. Chỉ bố trí dạy học với giáo viên đạt bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng tiếp đối với giáo viên chưa đạt bậc 3. Trong quá trình giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng, không bố trí cho giáo viên dạy học. Thực hiện tinh giản biên chế với giáo viên đã được tạo điều kiện thuận lợi đi bồi dưỡng mà vẫn không đạt yêu cầu.

Có thể hợp đồng cả giáo viên người Việt Nam và giáo viên người nước ngoài, sử dụng ngân sách nhà nước hoặc tăng cường hình thức xã hội hóa để có đủ giáo viên đạt chuẩn dạy học.

Giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức, chú trọng học qua mạng và tự học của giáo viên, tăng cường sinh hoạt chuyên môn cấp trường hoặc cụm trường.

c) Xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình trường điển hình về dạy học ngoại ngữ trên cơ sở tận dụng, phát huy tối đa hiệu quả các điều kiện hiện có của mỗi trường.

d) Về tài liệu dạy học: thực hiện công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học Tiếng Anh tiểu học; chịu trách nhiệm hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát việc các trường tiểu học thực hiện các chương trình liên kết, chương trình có yếu tố nước ngoài và chịu trách nhiệm về kết quả học tập của học sinh.

Triển khai thực hiện việc “Dạy và học Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp

chương trình Anh và Việt Nam” theo Quyết định của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Đẩy mạnh việc dạy học Tiếng Anh theo đúng tiến độ đề án của thành phố để đến năm 2018-2019 tất cả học sinh tiểu học đều được học tiếng Anh, ngoại ngữ. Mở rộng việc dạy ngoại ngữ đối với các trường dạy học 1 buổi/ngày bằng cách tổ chức dạy học trên 5 buổi/tuần.

Tiếp tục tạo môi trường ngôn ngữ bằng các hình thức phong phú như: dạy học theo dự án, theo trạm, hoạt động đọc và kể chuyện, quản lý lớp học bằng hồ, vẽ, đẩy mạnh các hoạt động giảng dạy tiếng Anh qua các môn học khác: Văn hóa Việt Nam, Toán, Khoa học, Khuyến khích học sinh mỗi học kỳ đọc được ít nhất một quyển truyện đọc bằng tiếng Anh. Tổ chức hội thi kể chuyện bằng tiếng Anh có tiểu phẩm minh họa.

Đẩy mạnh hoạt động “Open house” (mở cửa đón phụ huynh vào tham dự tiết học), tạo điều kiện để phụ huynh tham gia vào các hoạt động của nhà trường qua việc thực hiện câu lạc bộ đọc sách cùng cha mẹ (reading mom and dad).

Nâng cao việc thiết kế đề kiểm tra tiếng Anh của các trường trong việc đánh giá học sinh học tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế và chỉ đạo của Ngành. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế của Viện khảo thí Hoa Kỳ ETS (Toefl Primary) và hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers).

Tổ chức các chuyên đề cấp cụm phù hợp với yêu cầu từng địa phương, đáp ứng việc dạy học theo tài liệu Family and Friends Special Edition của Thành phố. Tiếp tục phối hợp với IIG Việt Nam tổ chức cuộc thi Vô địch Toefl Primary. Tổ chức Ngày hội tiếng Anh trong trường tiểu học.

2.10. Tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học:

Tiếp tục tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở những nơi có đủ điều kiện. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo.

Cập nhật các nội dung, phần mềm mới, ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học. Ngày càng nâng cao trình độ tin học cho giáo viên và học sinh tiếp cận với chuẩn quốc tế. Thực hiện việc báo cáo, cập nhật kịp thời thông tin chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động ngoại khóa, các tư liệu dạy học, thu thập và trao đổi thông tin qua mạng Internet.

Tiếp tục phối hợp với IIG Việt Nam tổ chức cuộc thi Vô địch Tin học IC3 Spark.

2.11. Đối với các trường, lớp dạy học 2 buổi/ngày:

Thời lượng tối đa 7 tiết/ngày. Hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu:

Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội

dung học tập tại lớp, nghiêm cấm giao bài tập về nhà cho học sinh. Dạy học các môn học bắt buộc, các môn học tự chọn; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá đảm bảo an toàn.

Đối với những trường khó khăn, trường có đông học sinh dân tộc thiểu số, việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cần lưu ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường tiếng Việt bằng nhiều hình thức, đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt.

Khuyến khích tổ chức bán trú cho học sinh một cách linh hoạt, đa dạng hoạt động bán trú, có thể tổ chức các hoạt động như xem phim, xem ti vi, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian, ... trong thời gian nghỉ trưa và thời gian giữa hai buổi học.

Động viên cha mẹ học sinh, cộng đồng, tự nguyện tham gia đầu tư, đóng góp nhân lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Với những lớp học có sĩ số đông, tham mưu với chính quyền để có thêm giáo viên hỗ trợ, trợ giảng, từng bước khắc phục tình trạng số lượng học sinh trên lớp cao hơn so với quy định ở một số đơn vị.

3. Sách, tài liệu, hoạt động Thư viện, Thiết bị

3.1. Sách, hoạt động Thư viện:

Các trường tiểu học xây dựng tủ sách dùng chung, bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập, sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường.

Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường. Trường, lớp có điều kiện thì tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

Các đơn vị huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh ở địa bàn đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sĩ, con thương binh.

Khuyến khích các trường xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc, ... phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng thư viện trường học.

Quan tâm đẩy mạnh việc đọc sách của học sinh tại đơn vị. Khuyến khích học sinh mỗi học kỳ đọc được ít nhất một quyển truyện, đọc dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Tăng cường sách tham khảo, sách nghiệp vụ đủ cho giáo viên. Phân phối sách tài liệu kịp thời đến giáo viên. Thực hiện tốt các loại hồ sơ sổ sách thư viện theo quy định. Xây dựng Thư viện thân thiện hiện đại.

Tiếp tục quan tâm đến việc bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiệp vụ của cán bộ thư viện hướng đến việc đánh giá xếp loại thư viện theo tiêu chí mới kể từ năm học 2017-2018. Tiếp tục củng cố xây dựng thư viện trường học đạt chuẩn theo Quyết định 01/2003/QĐ-BGDĐT, quan tâm trang trí thư viện để thư viện là nơi đẹp nhất của nhà trường, nơi mà giáo viên và học sinh thích đến, xây dựng thư viện thân thiện.

*** Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh:**

Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1. Tiếng Việt 1 (tập 1)	1. Tiếng Việt 2 (tập 1)	1. Tiếng Việt 3 (tập 1)	1. Tiếng Việt 4 (tập 1)	1. Tiếng Việt 5 (tập 1)
2. Tiếng Việt 1 (tập 2)	2. Tiếng Việt 2 (tập 2)	2. Tiếng Việt 3 (tập 2)	2. Tiếng Việt 4 (tập 2)	2. Tiếng Việt 5 (tập 2)
3. Vở Tập viết 1 (tập 1)	3. Vở Tập viết 2 (tập 1)	3. Vở Tập viết 3 (tập 1)	3. Toán 4	3. Toán 5
4. Vở Tập viết 1 (tập 2)	4. Vở Tập viết 2 (tập 2)	4. Vở Tập viết 3 (tập 2)	4. Đạo đức 4	4. Đạo đức 5
5. Toán 1	5. Toán 2	5. Toán 3	5. Khoa học 4	5. Khoa học 5
6. Tự nhiên và Xã hội 1	6. Tự nhiên và Xã hội 2	6. Tự nhiên và Xã hội 3	6. Lịch sử và Địa lí 4	6. Lịch sử và Địa lí 5
			7. Âm nhạc 4	7. Âm nhạc 5
			8. Mĩ thuật 4	8. Mĩ thuật 5
			9. Kĩ thuật 4	9. Kĩ thuật 5

3.2. Thiết bị dạy học:

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009), đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Thực hiện Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo.

Từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh, phù hợp tầm vóc học sinh và yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học hiện nay.

Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đàn piano kĩ thuật số trong giờ học âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành.

Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển thiết bị dạy học tự làm giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2010-2015” theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với học sinh dân tộc thiểu số:

Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 2/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Chỉ đạo các trường thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi lớp. Trong điều kiện không thể dạy học tăng buổi trong tuần, hoặc dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh lớp 1, các trường có thể điều chỉnh giảm nội dung, thời lượng dạy học các môn học khác để tập trung dạy học tiếng Việt cho học sinh.

Tổ chức tốt việc tập huấn, hướng dẫn, hội thảo chuyên đề trong quá trình triển khai các phương án dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”.

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ:

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương; chương trình tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh.

Căn cứ vào số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT.

Tiếp tục tạo các điều kiện tốt nhất (về thủ tục) để trẻ lang thang, cơ nhỡ có thể đến trường học tập tại các lớp học linh hoạt theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

4.3. Đối với trẻ em khuyết tật:

Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục khuyết tật. Xây dựng kế hoạch triển khai Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật, Đề án Hỗ trợ người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên tịch số 58/2012/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH Quy định về điều kiện và thủ tục thành lập, hoạt động, đình chỉ hoạt động, tổ chức lại, giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng.

Các cơ sở giáo dục chuyên biệt dành cho người khuyết tật xây dựng lộ trình

chuyển đổi thành trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp đối tượng học sinh trên cơ sở Chương trình giáo dục chuyên biệt dành cho học sinh khiếm thính, khiếm thị, khuyết tật trí tuệ cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 5715/QĐ-BGDĐT ngày 08/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường chuẩn quốc gia

5.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học:

Triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để củng cố, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học vững chắc và phấn đấu đạt chuẩn mức độ cao hơn, nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học, bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn, tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học, thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận, công nhận lại các đơn vị đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học theo các mức độ để đảm bảo phản ánh đúng tình hình thực tế, thực chất kết quả công tác phổ cập giáo dục tiểu học. Triển khai thực hiện hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đồng bộ hiệu quả.

- Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về phổ cập giáo dục tiểu học.

5.2. Xây dựng trường tiểu học theo chuẩn quốc gia:

Căn cứ Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc xây dựng, kiểm tra, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Đẩy nhanh tốc độ thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia ngay từ đầu năm học và có kế hoạch thực hiện khoa học.

Phối hợp hỗ trợ các đơn vị, tham mưu với cấp Ủy - chính quyền địa phương tạo điều kiện đẩy nhanh tốc độ xây dựng trường chuẩn, xây dựng các trường mới đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

Nhóm trường thực hiện: Trường TH Lê Đức Thọ, TH Lê Quý Đôn, TH Lương Thế Vinh.

5.3. Xây dựng trường tiên tiến, hội nhập:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Gò Vấp lần thứ XI (Nhiệm kỳ 2015-2020) về Giáo dục và Đào tạo; Chương trình hành động số 04-CTr/QU ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Quận ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ XI nhiệm kỳ 2015-2020 và Kế hoạch 252/KH-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân quận về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quận lần thứ XI nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ Quyết định 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tiêu chí trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh; Triển khai thực hiện Quyết định của UBND Thành phố về xây dựng Trường tiên tiến, hiện đại, hội nhập với lộ trình và kế hoạch, đề án cụ thể của quận, trường tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Sở trong việc xây dựng Đề án, triển khai, tổ chức thực hiện.

Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch chi tiết theo từng giai đoạn, triển khai kế hoạch thực hiện đến các đơn vị trong toàn ngành, đôn đốc việc thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan; thường xuyên rà soát các mục tiêu, kết quả thực hiện để tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận xây dựng các cơ chế, chính sách, bổ sung kế hoạch.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhằm khai thác có hiệu quả các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa lĩnh vực giáo dục nhằm khắc phục tình trạng áp lực sĩ số học sinh như hiện nay.

Định kỳ hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức sơ kết đánh giá những mặt làm được, chưa được nhằm rút ra kinh nghiệm và đề ra biện pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và địa phương, mang tính khả thi cao cho giai đoạn tiếp theo.

Nhóm trường thực hiện: Trường TH Lê Đức Thọ, TH Lương Thế Vinh.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục

6.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học nói riêng.

Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học.

Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành

theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012).

6.2. Tích cực đổi mới công tác quản lý:

Thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp quản lý và giao quyền tự chủ cho cơ sở, xã hội hoá giáo dục, “ba công khai”.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời (Phòng GD&ĐT gửi về Sở: đầu năm: 20/9, giữa năm: 05/01 và cuối năm: 05/6) theo Công văn số 9283/BGDĐT-GDTH ngày 27/12/2013 về việc triển khai phần mềm quản lý chất lượng giáo dục tiểu học; Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng cổng thông tin điện tử như một công cụ thông tin liên lạc giữa nhà trường, gia đình, từng bước đi đến việc xây dựng và hoàn thiện trang thông tin điện tử (website) của các Phòng Giáo dục, các trường tiểu học.

Sử dụng hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC theo Công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC; sử dụng phần mềm quản lý trường học theo Quyết định số 558/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012 về việc triển khai sử dụng thống nhất hệ thống phần mềm quản lý trường học (VEMIS) trong các trường phổ thông.

Vận dụng phù hợp thực tế Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/07/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Thông tư số 52/2012/TT-BGDĐT ngày 19/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên làm tổng phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh; Thông tư số 43/2012/TT-BGDĐT ngày 26/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGD ngày 7/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, công khai chất lượng, công khai kiểm tra đánh giá, kinh phí, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, ... để huy động tất cả nguồn lực chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.

Tiếp tục thực hiện việc giao quyền chủ động cho nhà trường trong việc “chủ động cụ thể hóa phân phối chương trình học tập của học sinh phù hợp với từng lớp học cụ thể, đảm bảo yêu cầu giáo dục học sinh tiểu học và yêu cầu nhiệm vụ quy định trong chương trình tiểu học” (Công văn 896/BGD&ĐT-GDTH ngày 13/2/2006).

Đẩy mạnh việc giao quyền cho Hiệu trưởng “tổ chức thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 30 của Bộ”, thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ về việc đánh giá học sinh và thực hiện các hồ sơ sổ sách. Giáo viên không được có biểu hiện so sánh giữa các học sinh, chê trách học sinh trong bất kỳ hoàn cảnh nào, với bất kỳ động cơ nào. Tạo điều kiện cho các em học sinh ham thích đến trường, hứng thú trong việc học.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các cụm chuyên môn trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học. Trao đổi kinh nghiệm công tác quản lý giữa các CBQL trong quận và các đơn vị khác. Thường xuyên trao đổi tình huống sư phạm trong sinh hoạt tổ khối chuyên môn, hội đồng sư phạm, giao lưu với các đơn vị bạn.

7. Một số hoạt động khác

7.1. Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục:

Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục: Liên hoan tiếng hát dân ca, Robotics, giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Olympic môn học, Olympic cấp học, các hoạt động giao lưu Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh ở các địa phương, ...trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh tiểu học. Không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho học sinh; không căn cứ vào kết quả của học sinh khi tham gia các hoạt động giao lưu và “sân chơi” để xếp loại thi đua đối với các đơn vị.

Tiếp tục thực hiện ngày càng có chất lượng hơn việc giảng dạy An toàn giao thông trên lớp học theo các tài liệu do Bộ GD&ĐT quy định, đồng thời tham gia và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường, đảm bảo an ninh, trật tự trường học.

Tiếp tục tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng các bài hát dân ca trong chương trình, tổ chức cho học sinh hát các bài hát dân ca, các bài hát đã học trong đầu giờ, giờ chuyên tiết và trong các sinh hoạt tập thể khác. Cũng cố việc hát các bài hát tập thể trong nhà trường, tại lớp học, trong các buổi sinh hoạt tập thể. Tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động đưa âm nhạc dân tộc vào trường tiểu học thông qua các hoạt động văn nghệ, giao lưu;

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục, đưa các trò chơi dân gian, võ cổ truyền vào nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao, phát triển chương trình bóng đá học đường, củng cố hoạt động thể dục, múa hát sân trường giữa giờ thiết thực, hiệu quả, đặc biệt có kế hoạch phổ biến, tuyên truyền và tổ chức phổ cập bơi lội cho trẻ tại các trường một cách hiệu quả, an toàn.

Tiếp tục thực hiện Giáo dục môi trường, tổ chức các ngày hội phù hợp với đơn vị bằng các hình thức sáng tạo, hấp dẫn.

7.2. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường:

Tập trung công tác giáo dục đội viên, nhi đồng học sinh thi đua thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy. Thực hiện chủ đề năm học do Hội đồng Đội phát động, nâng cao chất lượng hoạt động của sao nhi đồng, chi đội và liên đội. Ôn định và nâng cao chất lượng phụ trách Đội. Giáo dục đội viên thiếu niên học sinh lòng tự hào dân tộc, truyền thống cách mạng, các hoạt động về nguồn, tìm hiểu truyền thống lịch sử quê hương, đất nước, ...

Thực hiện đúng quy trình bồi dưỡng kết nạp đội viên mới đảm bảo chất lượng, không chạy theo số lượng. Phát triển lực lượng phụ trách chi đội, bồi dưỡng kiến thức Đội cho GVCN lớp, tập huấn cho phụ trách sao. Phát huy vai trò tự quản của Ban chỉ huy chi đội, liên đội.

Hình thành các câu lạc bộ, đội, nhóm nhằm giúp cho hoạt động của chi đội ngày càng sinh động hơn, học sinh được trang bị nhiều kiến thức và rèn kỹ năng thực hành. Phát huy vai trò của TPT Đội trong công tác tổ chức HĐGDNGLL và giáo dục đạo đức cho học sinh trong nhà trường.

7.3. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục học sinh:

Tham mưu đưa các nội dung hoạt động giáo dục vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn phường để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động học sinh đến trường, chống học sinh lưu ban bỏ học, giáo dục đạo đức học sinh. Có chính sách ưu tiên động viên và khuyến khích học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh công tác khuyến học trên địa bàn phường, khu phố, tổ dân phố để khuyến khích học sinh vươn lên trong học tập và rèn luyện.

7.4. Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng:

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường. Tổ chức các lớp hướng dẫn cha mẹ, ông bà giáo dục, chăm sóc trẻ ở nhà, phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

7.5. Các hoạt động khác:

a) Tổ chức bán trú:

Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, tổ chức cho học sinh biết cách tự phục vụ cùng với việc hướng dẫn các kỹ năng sống một cách khoa học, phù hợp với khả năng của học sinh.

Thực hiện bộ thực đơn dự án “Bữa ăn học đường” theo công văn số 1834/GDĐT-HSSV ngày 09/6/2016 của Sở GD&ĐT, phổ biến và xây dựng bếp ăn theo quy trình một chiều và mô hình đã triển khai. Thời gian sử dụng thức ăn phải đúng theo quy định để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đưa công tác an toàn trường học, phòng dịch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm vào nề nếp.

Huy động nguồn lực của phụ huynh, các đơn vị một cách phù hợp, công khai, có kế hoạch cụ thể và được các cấp có trách nhiệm duyệt để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh. Đảm bảo an toàn, mang tính sư phạm và thẩm mỹ đối với các công trình được huy động từ các nguồn lực khi đưa vào sử dụng.

b) Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục:

Chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục

nhằm mục đích cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục và giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh công tác tự đánh giá của các đơn vị, củng cố các minh chứng sử dụng cho cả việc kiểm tra, công nhận trường đạt MCLTT, trường đạt chuẩn Quốc gia và công tác thanh tra đơn vị. Triển khai, phổ biến quy trình tự đánh giá và yêu cầu các bộ phận, đoàn thể, cá nhân phối hợp cùng thực hiện. Các hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục được triển khai trong hội đồng sư phạm và tiến hành tự đánh giá thực hiện đúng Công văn số 8987/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tự đánh giá, đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

c) Ứng dụng CNTT:

Đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin trong dạy học và đổi mới phương pháp dạy học. Đẩy mạnh công tác nâng cấp và cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ công tác dạy học Tin học ở tiểu học, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận nội dung chương trình Tin học theo kịp sự phát triển về Công nghệ thông tin.

Tiếp tục tổ chức các chuyên đề về ứng dụng CNTT trong dạy và học; Tuyên truyền, vận động giáo viên tham gia hội thi giáo viên sáng tạo trên nền tảng ứng dụng CNTT do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, tiếp tục phát triển hệ thống công thông tin điện tử để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, các trường cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục (<https://c1.hcm.edu.vn>) của Sở GD&ĐT vào đầu năm học.

d) Công tác kiểm tra:

Tăng cường đi cơ sở để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, đơn vị tích cực, sáng tạo. Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho các đơn vị về việc thực hiện nhiệm vụ. Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ, rút kinh nghiệm kịp thời, hướng dẫn từng bộ phận, cá nhân và đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

e) Công tác thi đua:

Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, đánh giá chuẩn hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng. Theo dõi, hỗ trợ các đơn vị thường xuyên để thúc đẩy hoạt động thi đua dạy tốt - học tốt. Chỉ đạo các đơn vị căn cứ vào hiệu quả công việc để đánh giá, điều chỉnh và thúc đẩy các hoạt động tại đơn vị thông qua công tác thi đua.

g) Cơ sở vật chất:

Đảm bảo các yêu cầu theo mức chất lượng tối thiểu do Bộ quy định và từng bước phấn đấu theo chuẩn Quốc gia. Các đơn vị cần thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định. Đảm bảo hệ thống nước lọc, nhà vệ sinh xanh - sạch và văn minh phục vụ học sinh.

h) Tham gia các ngày hội, hội thi:

Tiếp tục tổ chức các hoạt động chuyên môn, hội thi truyền thống và các hoạt động khác cho thầy và trò như: “Ngày toàn dân đưa trẻ tới trường”, Ngày hội giới thiệu “Ngôi trường tiểu học của em”, Ngày lễ “Hoàn thành Chương trình tiểu học”, giáo dục Môi trường, Giáo dục “Trật tự an toàn giao thông”, “ATGT cho nụ cười trẻ thơ”, “Ý tưởng Trẻ Thơ”, “Chiếc ô tô mơ ước”, “Nét vẽ xanh”, giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng, giải Toán trên Internet (Violympic), Tiếng Anh trên Internet (IOE), ... nhằm hỗ trợ tốt hơn cho việc nâng cao chất lượng dạy và học.

8. Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận, đoàn thể theo từng nội dung có liên quan cụ thể đến giáo dục tiểu học

Thực hiện các chương trình Quốc gia về trẻ em, dự án “Tình bạn hữu trẻ em”, công tác an toàn trường học, y tế học đường và các kế hoạch Liên Sở Giáo dục và Đào tạo với các Sở ban ngành thành phố, quận, phường.

Phối hợp với bộ phận phụ trách pháp luật tuyên truyền giáo dục pháp luật và dạy tích hợp phổ biến pháp luật vào các môn học.

Phối hợp với bộ phận Khảo thí và Kiểm định chất lượng trong công tác đánh giá và kiểm định chất lượng các trường tiểu học.

Phối hợp với chuyên trách trong công tác thống kê số liệu chung, số liệu PCGD hàng năm theo qui định của Bộ.

Phối hợp với bộ phận phụ trách Thanh kiểm tra trong việc triển khai kế hoạch kiểm tra hàng năm và kiểm tra chuyên đề, thúc đẩy công tác tự đánh giá của đơn vị.

Phối hợp với Tổ Mầm non trong việc bàn giao học sinh lớp Lá vào lớp 1, tiếp nhận học sinh khuyết tật học hòa nhập. Phối hợp với các Phòng ban khác trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng trường tiên tiến, hội nhập.

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng và triển khai kế hoạch năm học, kế hoạch hoạt động chuyên môn của cấp học và từng bộ môn đến tất cả cán bộ quản lý và giáo viên. Tiếp tục phối hợp với Trường Bồi dưỡng Giáo dục và bộ phận Thanh kiểm tra Phòng Giáo dục và Đào tạo để làm tốt chức năng quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và bồi dưỡng.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học nói riêng. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số

26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012). Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của Ngành.

Tích cực đổi mới công tác quản lí: thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp quản lí và giao quyền tự chủ cho cơ sở, xã hội hoá giáo dục, “ba công khai”, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lí, sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời (đầu năm: 30/9, giữa năm: 15/01 và cuối năm: 15/6) theo Công văn số 9283/BGDĐT-GDTH ngày 27/12/2013 về việc triển khai phần mềm quản lí chất lượng giáo dục tiểu học; sử dụng phần mềm phổ cập theo Công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lí PCGD-XMC; sử dụng phần mềm quản lí trường học theo Quyết định số 558/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012 về việc triển khai sử dụng thống nhất hệ thống phần mềm quản lí trường học (VEMIS) trong các trường phổ thông.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi theo Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/07/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên; tổ chức Hội thi giáo viên làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh giỏi theo Thông tư số 52/2012/TT-BGDĐT ngày 19/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh;

Tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm để việc thực hiện các cuộc vận động ngày càng đi vào chiều sâu, chất lượng. Nêu gương trong toàn ngành những giáo viên có ý thức tự học, tự rèn, sáng tạo trong giảng dạy và giáo dục. Giới thiệu những tấm gương sáng của nhà giáo, của học sinh, nhân rộng những điển hình tiên tiến.

Giao cho các trường ra đề kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I, cuối năm học. Chỉ đạo coi và chấm bài kiểm tra nghiêm túc. Nhận xét, đánh giá học sinh theo đúng Thông tư 30/2014/TT- BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp quận đúng quy trình văn bản hướng dẫn, kịp thời giới thiệu những tiết dạy tốt, hiệu quả để giáo viên tham khảo học tập.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn cán bộ quản lí giáo dục và chuẩn nghề nghiệp cho giáo viên Tiểu học. Tiếp tục triển khai chương trình kế hoạch bồi dưỡng 8 bài học quản lí giáo dục cho các Cán bộ quản lí tiểu học qua học tập thực tế. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012). Cải tiến công tác quản lí đảm bảo tính khoa học và mang lại hiệu quả cao; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lí nhà trường.

Tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng hiệu quả phong trào thi đua “Xây

dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phối hợp với các ban ngành đoàn thể và tổ chức xã hội quan tâm tạo điều kiện cho các trường xây dựng cảnh quan sư phạm, thực hiện nếp sống văn minh đô thị, xây dựng mối quan hệ nhân văn thân thiện với môi trường tự nhiên, môi trường xã hội, quan hệ giữa người và người.

Quan hệ chặt chẽ với Phòng Giáo dục Tiểu học - Sở Giáo dục và Đào tạo để định hướng đúng nhiệm vụ chỉ đạo; phối hợp đồng bộ với các tổ chức đoàn thể và các ban ngành trong công tác giáo dục toàn diện học sinh. Quản lý các trường tiểu học ngoài công lập theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường đi cơ sở để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, đơn vị tích cực, sáng tạo. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả các đơn vị về việc thực hiện nhiệm vụ.

Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ, nhất là đẩy mạnh việc tự kiểm tra tại đơn vị để nhanh chóng rút kinh nghiệm kịp thời, hướng dẫn từng bộ phận, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ và đơn vị hoàn thành tốt các yêu cầu được giao.

Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, đánh giá chuẩn hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng. Theo dõi, hỗ trợ các đơn vị thường xuyên để thúc đẩy hoạt động thi đua dạy tốt - học tốt. Chỉ đạo các đơn vị căn cứ vào hiệu quả công việc để đánh giá, điều chỉnh và thúc đẩy các hoạt động tại đơn vị thông qua công tác thi đua.

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGD ngày 7/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, công khai chất lượng, công khai kiểm tra đánh giá, kinh phí, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, ... để huy động tất cả nguồn lực chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng nói riêng. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học.

Tiếp tục thực hiện việc giao quyền chủ động cho nhà trường trong việc “chủ động cụ thể hóa phân phối chương trình học tập của học sinh phù hợp với từng lớp học cụ thể, đảm bảo yêu cầu giáo dục học sinh tiểu học và yêu cầu nhiệm vụ quy định trong chương trình tiểu học” (Công văn 896/BGD&ĐT-GDTH ngày 13/2/2006).

Kiểm định chất lượng giáo dục: Quan tâm thúc đẩy và kiểm tra công tác tự đánh giá của các đơn vị, củng cố các minh chứng sử dụng cho cả việc kiểm tra,

công nhận trường đạt MCLTT, trường đạt chuẩn Quốc gia và công tác kiểm tra đơn vị.

Tổ chức thực hiện Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012, của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Phối hợp cùng các Phòng Ban hỗ trợ các đơn vị tham mưu với cấp Ủy - Chính quyền địa phương tạo điều kiện đẩy nhanh tốc độ xây dựng trường chuẩn, xây dựng các trường mới đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và tăng tỉ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày.

2. Các đơn vị

Xây dựng kế hoạch năm học của đơn vị gắn với việc thực hiện chủ đề năm học; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và các cuộc vận động do Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo phát động.

Tiếp tục vận dụng hiệu quả 8 bài học về đổi mới nhà trường trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên. Tổ chức học tập các văn bản quy phạm pháp luật của ngành Giáo dục và Đào tạo để nghiêm túc chấp hành các quy định, không để xảy ra những trường hợp vi phạm phải xử lý.

Phân công cụ thể trách nhiệm trong cán bộ quản lý trường; duy trì việc họp giao ban tuần; tổ chức nghiêm túc việc đánh giá, rút kinh nghiệm và có những chỉ đạo kịp thời trong hội đồng sư phạm từng thời điểm. Tăng cường việc kiểm tra chuyên đề nhằm phát hiện những sai sót để có biện pháp khắc phục kịp thời. Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học trong cả năm học.

Phân công đội ngũ đảm bảo hợp lý, phát huy sở trường, năng lực của từng thành viên để cùng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo 5 công khai. Tổ chức hoạt động nhà trường theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

Tiếp tục tổ chức có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể phù hợp với lứa tuổi học sinh; xây dựng môi trường thân thiện, tích cực, đảm bảo an toàn. Giáo viên chủ nhiệm phải nắm rõ hoàn cảnh từng học sinh lớp chủ nhiệm; thực hiện việc bàn giao kết quả học tập rèn luyện, hồ sơ chủ nhiệm giữa giáo viên chủ nhiệm năm học trước và năm học mới; giáo viên chủ nhiệm lớp phải thực hiện tốt công tác phối hợp với gia đình vào việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

Bồi dưỡng giáo viên thông qua việc tổ chức các chuyên đề tại đơn vị; vận dụng những kiến thức đã được trang bị trong chương trình bồi dưỡng mô đun của dự án phát triển giáo viên tiểu học hoặc chương trình bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật bổ sung và tổ chức giảng dạy có hiệu quả trên lớp.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ và phát huy vai trò của Ban đại diện Cha mẹ học sinh, Chi hội Khuyến học thực hiện có hiệu quả hoạt động khuyến học và góp phần vào việc đầu tư trang thiết bị dạy học từng bước hiện đại hoá nhà trường.

Đẩy mạnh việc giao quyền cho Hiệu trưởng “Tổ chức thực hiện đánh giá và

xếp loại học sinh”, thực hiện việc đánh giá không cho điểm học sinh theo chỉ đạo của các cấp quản lý. Giáo viên không được có biểu hiện so sánh giữa các học sinh, chê trách học sinh trong bất kỳ hoàn cảnh nào, với bất kỳ động cơ nào, tạo điều kiện cho các em học sinh ham thích đến trường, hứng thú trong việc học.

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và giữa các trường tiểu học. Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh, ... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

Tổ chức bán trú: Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, tổ chức cho học sinh biết cách tự phục vụ cùng với các kỹ năng sống có hướng dẫn một cách khoa học, phù hợp với từng khả năng của học sinh. Thực hiện bộ thực đơn đã được phổ biến và quy trình bếp ăn một chiều, thời gian sử dụng thức ăn theo quy định để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Huy động nguồn lực của phụ huynh, các đơn vị một cách phù hợp, công khai, có kế hoạch cụ thể ngắn hạn và dài hạn và được các cấp có trách nhiệm duyệt để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh. Đảm bảo an toàn, mang tính sư phạm và thẩm mỹ đối với các công trình được huy động từ các nguồn lực khi đưa vào sử dụng.

Đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin trong dạy học và đổi mới phương pháp dạy học. Đẩy mạnh công tác nâng cấp và cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ công tác dạy học Tin học ở tiểu học, tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận nội dung chương trình Tin học theo kịp sự phát triển về Công nghệ thông tin; Tiếp tục tổ chức các chuyên đề về ứng dụng CNTT trong dạy và học; Tuyên truyền, vận động giáo viên tham gia hội thi giáo viên sáng tạo trên nền tảng ứng dụng CNTT do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, tiếp tục phát triển hệ thống công nghệ thông tin điện tử, tạo cầu nối thông tin gia đình - nhà trường - xã hội.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường TH;
- Lưu: VT, PT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Vũ Thị Thơ

LỊCH CÔNG TÁC THÁNG CẤP TIỂU HỌC
Năm học: 2016-2017

Nội dung	Phân công
Tháng 8/2016 Bồi dưỡng chuyên môn, chính trị hè 2016; Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2016-2017	
- Hoàn thành kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh lớp 1 và học sinh chuyển trường về.	Tổ phổ thông
- Tổ chức kiểm tra lại và xét duyệt hoàn thành chương trình lớp học của các trường.	Tổ PT, các trường
- Các trường TH tập trung học sinh và thực hiện chương trình tuần 1 của Bộ GD&ĐT vào ngày 16/8/2016. (Tuần 3 bắt đầu từ ngày 06/9/2016).	Các trường tiểu học
- Rút kinh nghiệm thực hiện chuyên môn năm học 15-16: Thực hiện chương trình; Phương pháp giảng dạy; Phương pháp và kỹ thuật dạy học hợp tác; Thực hiện Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh; Đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp; Kiểm định chất lượng giáo dục trường Tiểu học; Ứng dụng CNTT; Tài năng Tin học.	Tổ PT, các trường TH
- Bồi dưỡng chính trị hè 2016 cho CBQL, giáo viên, nhân viên (ngày 03,04,05/8/2016).	PGD&ĐT, trường BDGD
- Tổ chức chuyên đề “Công tác quản lý thực hiện đảm bảo vệ sinh, an toàn trường học”; (Ngày 11/8/2016) tại Trường TH AH.	Tổ PT, BDGD, HT, 01 PHT, 01 KT, TPT, 01 NVYT các trường TH
- Dự Hội nghị Tổng kết năm học 2015-2016 và Triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2016-2017 Giáo dục Tiểu học của Sở GD&ĐT (16/8 -> 19/8).	BLĐ, CBTH, BDGD, Hiệu trưởng
- Hoàn thành việc xây dựng Phương hướng nhiệm vụ chuyên môn cấp tiểu học năm học 2016-2017 (Tuần 4/tháng 8).	BPCM Tiểu học
- Tổ chức Hội nghị Tổng kết hoạt động chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2015-2016 và Triển khai Phương hướng nhiệm vụ năm học 2016-2017, ngày (23/8/2016) tại Phòng GD&ĐT. - Báo cáo “Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ khối chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy và học trong trường tiểu học” - Trường TH LTV.	BLĐ, Tổ PT, BDGD, CBQL, 03 KT các trường

- Dự Hội nghị Tổng kết năm học 2015-2016 và Triển khai phương hướng năm học 2016-2017 của ngành (26/8/2016).	Theo KH Phòng GD&ĐT
- Tổ chức Ngày “Giáo dục Thâm mỹ và trang trí trường lớp”.	Các trường TH
- Kiểm tra hồ sơ tổ chức kiểm tra lại, xét hoàn thành chương trình lớp học và công tác chuẩn bị khai giảng năm học 2016-2017.	Tổ Phổ thông, BDGD, các trường TH
- Họp triển khai thực hiện chương trình tiếng Anh, tiếng Anh tích hợp và thúc đẩy Hội thi Tiếng Anh cấp Tiểu học (S.T.A.R.S)	CBCĐ, CBQL.TH
- Dự các lớp tập huấn và bồi dưỡng chuyên môn hè 2016 do Sở GD&ĐT tổ chức.	CBCĐ, CBQL.TH
- Sở GD&ĐT kiểm tra việc tuyển sinh, thực hiện chương trình lớp 1 và giúp đỡ GV mới.	Tổ PT, BDGD, các trường TH
Tháng 9/2016 Khai giảng năm học mới	
- Thực hiện “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, khai giảng năm học 2016-2017 vào ngày 05/9/2016.	HĐGD 16 phường, các trường TH.
- Phát động trong CB-GV-NV, học sinh hưởng ứng “Tháng Giáo dục An toàn giao thông”.	Tổ PT, các trường
- Thống kê số liệu đầu năm học 2016-2017 về trường, lớp, HS, GV, bán trú, TATC, Tin học,...	Tổ PT, các trường
- Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện Ngày hội viết đúng, viết đẹp, kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, kế hoạch phụ đạo học sinh chậm tiến bộ, kế hoạch hội thi giáo viên dạy giỏi, kế hoạch kiểm tra giáo viên.	Tổ PT, các trường
- Duyệt kế hoạch Chuyên môn các trường.	Tổ PT, Cán bộ chỉ đạo
- Gửi hồ sơ dự thi Hội thi tiếng Anh cấp Tiểu học (S.T.A.R).	Các trường TH
- Kiểm tra công tác tuyển sinh đầu năm các trường.	Tổ phổ thông
- Họp giao ban chuyên môn tại Trường TH Nguyễn Thượng Hiền.	PT, CBCĐ, BDGD, HT, PHT các trường TH
- Thực hiện kế hoạch “Môi trường học thân thiện”, giáo dục ATGT, Quyền trẻ em.	Tổ PT, các trường
- Phát động tham dự giải Lê Quý Đôn trên Báo Nhi đồng.	Tổ PT, các trường

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra Trường Tiểu học đạt MCLTT.	Tổ PT, các trường
- Triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định của UBND Thành phố về tiêu chí Trường tiên tiến theo xu thế hội nhập; Hướng dẫn việc xây dựng trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia.	Tổ PT, Cán bộ chỉ đạo, các trường
- Dự Tập huấn Dự án Tỉnh bạn hữu trẻ em; phòng chống tác hại thuốc lá, nước sạch, vệ sinh môi trường.	Tổ PT, Cán bộ chỉ đạo, các trường
- Sở GD&ĐT kiểm tra việc triển khai kế hoạch năm học; tình hình đầu năm học các quận/huyện, trường Tiểu học.	Tổ PT, các trường
Tháng 10/2016 Triển khai các hoạt động năm học	
- Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch năm học của các quận/huyện, trường Tiểu học.	Kế hoạch Sở GD&ĐT
- Hướng dẫn các trường tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi qua Internet (Toán và Tiếng Anh).	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra thực hiện chuyên đề Đổi mới sinh hoạt chuyên môn và Sử dụng vật liệu phế thải trong môn Thủ công lớp 1, 2, 3.	Kế hoạch Sở GD&ĐT
- Kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học.	Kế hoạch Sở GD&ĐT
- Dự chuyên đề đọc hiểu Tiếng Anh cấp Thành phố.	Tổ PT, trường TH
- Năm tình hình thực hiện Chương trình tích hợp tại các đơn vị mới thực hiện.	Tổ PT, BDGD, các trường
- Họp giao ban chuyên môn tại Trường TH Lê Hoàn.	PT, CBCĐ, BDGD, PHT các trường TH
- Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch.	Các trường TH
- Triển khai hoạt động Giáo dục Môi trường, GD ATGT	CBTH, MLM
- Tổ chức cho Học sinh lớp 1 làm quen với Tiếng Anh. - Hướng dẫn tổ chức các Ngày Hội Em yêu Tiếng Việt - Em yêu Toán học - Em yêu khoa học - Vui tết Trung thu.	Tổ PT, trường TH
- Kiểm tra công nhận Trường Tiểu học đạt MCLTT.	Tổ PT, trường TH
- Chuyên đề học tập thực tế.	PT, BDGD, CBQL, GV khối 4, GV Tin học, CBT, TB các trường TH
- Sở GD&ĐT Chấm thực tế tại các quận, huyện Hội thi tiếng Anh cấp Tiểu học (S.T.A.R).	Kế hoạch Sở GD&ĐT
- Sở GD&ĐT tập huấn phát huy tính tích cực của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên Tiếng Anh; “Sử dụng chất liệu trong dạy học môn Thủ công lớp 1, 2, 3;	Kế hoạch Sở GD&ĐT

Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch.	
- Sở GD&ĐT Kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học; thực hiện các chuyên đề Toán, Tin học; Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia.	Kế hoạch Sở GD&ĐT
- Triển khai kế hoạch thi giáo viên giỏi cấp trường.	Tổ PT, các trường
Tháng 11/2016	
Dạy và học chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam	
- Hội giao ban chuyên môn tại Trường TH Võ Thị Sáu.	PT, CBCĐ, BDGD, HT, PHT trường TH
- Triển khai kế hoạch thi giáo viên giỏi cấp quận.	Tổ PT, các trường
- Phát động cuộc thi viết thư Quốc tế UPU 46.	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra công nhận Trường Tiểu học đạt MCLTT.	Tổ PT, BDGD
- Tổ chức ngày hội giao tiếp Tiếng Anh cấp trường.	Tổ PT, các trường
- Chọn giáo viên tôn vinh giải Võ Trường Toàn.	Tổ PT, các trường
- Tổ chức Ngày hội (Trường Tiểu học tự chọn).	Các trường
- Sơ kết giữa HK I việc đánh giá học sinh theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT.	Tổ PT, các trường
- Dự giao ban công tác Giáo dục Tiểu học: Hướng dẫn kiểm tra định kỳ cuối kỳ I.	CBCĐ, MLCM
- Sở GD&ĐT tập huấn Tiếng Việt, phân môn Tập làm văn.	Kế hoạch Sở GD&ĐT
- Sở GD&ĐT tổ chức Cuộc thi Vô địch Toefl Primary.	Kế hoạch Sở GD&ĐT
- Sở GD&ĐT kiểm tra việc triển khai tiếp tục Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT; Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia; chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học; thực hiện các chuyên đề Tập làm văn cấp TP.	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra thực hiện chuyên đề: Giáo dục Đạo đức thông qua các sự kiện thời sự.	Kế hoạch Sở GD&ĐT
- Xét chọn giáo viên giải Võ Trường Toàn nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	Kế hoạch Sở GD&ĐT
Tháng 12/2016	
Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I	
- Kiểm tra định kỳ cuối HK I.	Tổ PT, các trường
- Chấm bài, rút kinh nghiệm kiểm tra cuối HK I. Hướng dẫn sơ kết học kỳ I.	-nt-
- Hoàn thành chương trình học kỳ I (25/12).	-nt-
- Kiểm tra hoạt động Thư viện, Thiết bị học kỳ I.	Bộ phận TV - TB
- Hội giao ban chuyên môn tại Trường TH Kim Đồng.	PT, CBCĐ, BDGD,

	PHT các trường TH
- Tổ chức Ngày hội Em viết đúng - viết đẹp cấp trường.	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra công nhận Trường Tiểu học đạt MCLTT.	Tổ PT, các trường
- Chuyên đề học tập thực tế.	PT, BDGD, CBQL, GVG TP, GVCNG Các trường TH
- Sở GD&ĐT kiểm tra PCGDTH- ĐĐT.	Tổ PT, CT. BTVH, HĐGD 16 phường.
- Sở GD&ĐT kiểm tra tiến độ thực hiện Đề án tiếng Anh tại các quận.	KH Sở GD&ĐT
- Sở GD&ĐT Kiểm tra công nhận Trường Tiểu học đạt mức Chất lượng tối thiểu; Kiểm tra định kì HK I (Phòng GD&ĐT và Trường tiểu học).	KH Sở GD&ĐT
Tháng 01/2017	
Sơ kết Học kỳ I - Thực hiện chương trình học kỳ II	
- Hội đồng chuyên môn tại Trường TH Nguyễn Viết Xuân.	PT, CBCĐ, BDGD, PHT các trường TH
- Báo cáo sơ kết học kỳ I; Triển khai nhiệm vụ học kỳ II	Tổ PT, các trường
- Đánh giá thi đua các trường HKI.	BPCM Tiểu học
- Kiểm tra việc hoàn thành chương trình học kỳ I và thực hiện chương trình học kỳ II.	-nt-
- Thực hiện chương trình Tiếng Anh cho HS lớp 1.	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra công nhận Trường Tiểu học đạt MCLTT.	Tổ PT, trường TH
- Kiểm tra các đơn vị còn nhiều học sinh chưa đạt yêu cầu 2 môn Tiếng Việt và Toán bài kiểm tra cuối HK I.	Tổ PT, các trường
- Tổ chức ngày hội Em viết đúng - viết đẹp cấp quận.	Tổ PT, các trường
- Tham dự Cuộc thi Vô địch IC3 Spark.	Tổ PT, các trường
- Sở GD&ĐT kiểm tra thực hiện chuyên đề giúp học sinh chọn phép tính đúng trong việc giải Toán có lời văn.	KH Sở GD&ĐT
- Sở GD&ĐT kiểm tra thực hiện chương trình tích hợp, chuyên môn tiếng Anh.	KH Sở GD&ĐT
- Sở GD&ĐT kiểm tra, sơ kết Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT; thực hiện Chương trình tích hợp, chương trình tiếng Anh.	KH Sở GD&ĐT
Tháng 02/2017	
Tổ chức Ngày hội học sinh - Kiểm tra hoạt động trường học	
- Kiểm tra công nhận Trường Tiểu học đạt MCLTT.	Tổ PT, trường TH
- Hội đồng chuyên môn tại Trường TH Phan Chu	PT, CBCĐ, BDGD,

Trình.	PHT các trường TH
- Kiểm tra chuyên đề sinh hoạt tổ khối chuyên môn.	CBCĐ, MLCM
- Sở GD&ĐT kiểm tra việc giảng dạy môn Đạo đức tại trường Tiểu học; chuyên môn Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học; thực hiện chuyên đề Bàn tay nặn bột.	KH Sở GD&ĐT
- Tổ chức Ngày hội (Trường Tiểu học tự chọn).	Các trường
- Tổ chức Ngày hội Tiếng Anh các trường phổ thông.	Tổ PT, các trường
- Tham dự hội thi kể chuyện bằng tiếng Anh có tiểu phẩm minh họa cấp thành phố.	KH Sở GD&ĐT
- Chuyên đề học tập thực tế.	PT, BDGD, CBQL, GV khối 1, 3 các trường TH
- Dự chuyên đề thành phố môn Mỹ thuật.	CBTH, MLCM
- Sở GD&ĐT kiểm tra Hoạt động ngày Hội tại các trường.	KH Sở GD&ĐT
- Sở GD&ĐT kiểm tra thực hiện chuyên đề phối hợp sử dụng bảng tương tác và phương pháp bàn tay nặn bột. kiểm tra chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học; kiểm tra thực hiện chuyên đề công tác quản lý trường tiểu học.	KH Sở GD&ĐT
Tháng 3/2017 Hội thi các cấp	
- Hội giao ban chuyên môn tại Trường TH Lương Thế Vinh.	PT, CBCĐ, BDGD, PHT các trường TH
- Tổ chức Hội thi tài năng Tin học cấp quận.	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra công nhận Trường Tiểu học đạt MCLTT.	Tổ PT, trường TH
- Sơ kết việc đánh giá Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT giữa học kì II.	Tổ PT, các trường
- Dự tập huấn môn Thể dục : Đa dạng hóa hoạt động thể dục giữa giờ.	KH Sở GD&ĐT
- Chuyên đề tiếng Anh cụm 3 (TH VTS - Gò Vấp).	KH Sở GD&ĐT
- Thực hiện các hội thi cấp quận, thành phố, quốc gia.	KH Sở GD&ĐT
- Sở GD&ĐT kiểm tra Thư viện đạt chuẩn cấp Q/H; Đồ dùng dạy học và trang thiết bị; việc thực hiện mô hình trường học mới VNEN; chuyên môn các Phòng GD&ĐT, dự giờ GV trường tiểu học; thực hiện chuyên đề Bảng tương tác.	Tổ PT, các trường
Tháng 4/2017 Lập kế hoạch ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối năm; Các hoạt động Giáo dục Tiểu học	

- Hợp giao ban chuyên môn tại Trường TH Lê Đức Thọ.	PT, CBCĐ, BDGD, PHT các trường TH
- Tham gia Hội thi Tài năng Tin học lần 8 cấp thành phố.	Tổ PT, các trường
- Thi Giải Toán và tiếng Anh qua Internet cấp quận và cấp thành phố.	Tổ PT, các trường
- Tham dự Hội thi Nét Vẽ Xanh; Ngày hội giáo dục môi trường.	Tổ PT, CBCĐ, các trường
- Kiểm tra công nhận Trường Tiểu học đạt MCLTT.	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra hoạt động ôn tập, kiểm tra cuối năm.	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra hoạt động thư viện, thiết bị năm học.	Bộ phận TV - TB
- Hướng dẫn xây dựng kế hoạch kiểm tra định kì cuối năm để xét lên lớp, bàn giao chất lượng học tập và xét hoàn thành chương trình lớp học, chương trình Tiểu học.	CBTH, các trường
- Tham dự Hội thi “Vô địch tin học cấp tiểu học” theo chuẩn quốc tế.	Tổ PT, các trường
- Sở GD&ĐT kiểm tra Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia; công tác Y tế học đường.	KH Sở GD&ĐT
Tháng 5/2017	
Kiểm tra và đánh giá kết quả học tập cuối năm học	
- Hợp giao ban chuyên môn tại Trường TH Hoàng Văn Thụ (Chuẩn bị công tác kiểm tra, đánh giá, thống kê, báo cáo cuối năm học; đánh giá giáo viên theo chuẩn NNGVTH, Mức CLTT).	PT, CBCĐ, BDGD, HT, PHT các trường TH
- Hoàn thành kiểm tra cuối năm: Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, tiếng Anh, Tin học (đề trường Tiểu học).	Tổ PT, các trường
- Hoàn thành chương trình năm học các khối lớp (25/5).	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn cuối năm; việc xét công nhận hoàn thành chương trình cấp Tiểu học cho học sinh lớp 5.	Tổ PT, các trường
- Báo cáo Tổng kết năm học 2016-2017.	Tổ PT, các trường
- Tham gia chung kết Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng.	Các trường
- Lập kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2017-2018.	Tổ PT, các trường
- Tổ chức ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”	Tổ PT, các trường
- Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”	Tổ PT, các trường
- Hướng dẫn hoạt động Hè 2017.	Tổ PT, các trường
- Quyên góp sách giáo khoa cho học sinh vùng sâu, vùng	Bộ phận thư viện

xa.	
- Sở GD&ĐT kiểm tra thực hiện Chương trình tích hợp; cuối năm học.	KH Sở GD&ĐT
Tháng 6/2017 Tổng kết năm học - Đánh giá thi đua các đơn vị Chuẩn bị kế hoạch Hè 2017	
- Thống kê, Báo cáo Tổng kết năm học 2016- 2017 về Sở Giáo dục và Đào tạo.	CBTH
- Chăm sóc kiến kinh nghiệm.	BPCM Tiểu học
- Xét thi đua các đơn vị.	BPCM Tiểu học
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè 2017.	Tổ PT, Trường BDGD
Tháng 7/2017 Phân tuyến học sinh lớp 5 lên lớp 6 - Tuyển sinh lớp 1	
- Tổ chức hoạt động hè 2017 cho học sinh tiểu học.	Tổ PT, các trường
- Kiểm tra hoạt động hè các trường.	Tổ phổ thông
- Chuẩn bị nội dung bồi dưỡng hè 2017.	BPCM Tiểu học
- Xây dựng kế hoạch năm học 2017-2018.	BPCM Tiểu học
- Tuyển sinh lớp 1 năm học 2017-2018.	BPCM Tiểu học
- Dự tập huấn chuyên môn hè 2017 do Sở GD&ĐT tổ chức.	KH Sở GD&ĐT

PHỤ LỤC BÁO CÁO
Đánh giá học sinh tiểu học - cuối năm học 2015-2016

Khối lớp	TS HS	Các môn học và hoạt động giáo dục		Mức độ hình thành và phát triển phẩm chất		Mức độ hình thành và phát triển năng lực	
		Hoàn thành	Chưa Hoàn thành	Đạt (%)	Chưa đạt (%)	Đạt (%)	Chưa đạt (%)
Một	8.586	8.502 (99,0%)	84 (1,0%)	8.586 (100%)	0 (0%)	8.586 (100%)	0 (0%)
Hai	8.563	8.518 (99,5%)	45 (0,5%)	8.563 (100%)	0 (0%)	8.563 (100%)	0 (0%)
Ba	8.088	8070 (99,8%)	18 (0,2%)	8.088 (100%)	0 (0%)	8.088 (100%)	0 (0%)
Bốn	7.184	7174 (99,9%)	10 (0,1%)	7.184 (100%)	0 (0%)	7.184 (100%)	0 (0%)
Năm	7.015	7015 (100,0%)	0 (0%)	7.015 (100%)	0 (0%)	7.015 (100%)	0 (0%)
TC	39.436	39.279 (99,61%)	157 (0,39%)	39.436 (100%)	0 (0%)	39.436 (100,0%)	0 (0%)

Khối lớp	TS HS	Khen thưởng		Không xếp loại	HTCT lớp học, HTCT tiểu học		Kiểm tra lại		Bỏ học	
		Số lượng	%		Hoàn thành	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Nữ
Một	8.586	7.871	91,70%	0	8.502	99,0%	84	1,0%	0	0
Hai	8.563	7.468	87,20%	0	8.518	99,5%	45	0,5%	0	0
Ba	8.088	6.753	83,50%	0	8.070	99,8%	18	0,2%	0	0
Bốn	7.184	6.062	84,40%	0	7.174	99,9%	10	0,1%	0	0
Năm	7.015	5.814	82,90%	0	7.015	100%	0	0 %	0	0
TC	39.436	33.968	86,10%	0	39.279	99,61%	157	0,39%	0	0

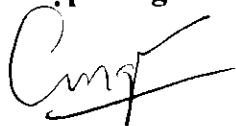
LỊCH DẠY HỌC NĂM HỌC: 2016 - 2017

Thời gian	HỌC KÌ I																		HỌC KÌ II																			
	08-2016						09-2016						10-2016						11-2016						12-2016													
Tháng	1		2		3		4		5		6		7		8		9		10		11		12		13		14		15		16		17		18		18B	
Tuần	Vào chương trình HKI				KHAI GIẢNG																																18B	
Nội dung	Tủ On định - lớp																								Tuần KTĐK cuối học kì I		Tuần KTĐK cuối học kì I											
Thứ hai			22		23		24		25		26		27		28		29		30		31		1		2		3		4		5		6		26			
Thứ ba	16		23		24		17		18		19		20		21		22		23		24		25		20		14		21		28		29		27			
Thứ tư	17		24		18		14		15		16		17		18		19		20		21		22		21		8		15		30		28		28			
Thứ năm	18		25		19		15		16		17		18		19		20		21		22		23		22		9		16		31		29		29			
Thứ sáu	19		26		20		16		17		18		19		20		21		22		23		24		15		8		25		30		28		30			
Thứ bảy	20		27		21		17		18		19		20		21		22		23		24		25		17		10		26		31		29		31			
Chủ nhật	21		28																						18		29		30		1		4		1/2017			

		23		13	14	15	16	17	18	19
		24		20	21	22	23	24	25	26
2017-3		25		27	28	1	2	3	4	5
		26		6	7	8	9	10	11	12
		27		13	14	15	16	17	18	19
		28		20	21	22	23	24	25	26
		29		27	28	29	30	31	1	2
		30		3	4	5	6	7	8	9
2017-4		31		10	11	12	13	14	15	16
		32		17	18	19	20	21	22	23
		33		24	25	26	27	28	29	30
		34		1	2	3	4	5	6	7
2017-5		35	Tuần KTĐK cuối học kì 2	8	9	10	11	12	13	14
	35B		Tuần KTĐK cuối học kì 2	15	16	17	18	19	20	21
			Hoàn thành chương trình	22	23	24			27	28

Gò Vấp, ngày 16 tháng 8 năm 2016

Người lập bảng



Phạm Công Tôn



Từ 16/8/2016 đến 26/8/2016: Vào chương trình tuần 1/HK1.

Ngày 24/5/2017: Hoàn thành chương trình năm học 2016-2017.

Ngày 25/5 đến 31/5/2017: Tổng kết năm học 2016-2017.

Xét hoàn thành CTTH trước ngày 15/6/2017